TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỒNG PHÚ** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 99/2019/QĐST- HNGĐ	*Đồng Phú, ngày 03 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 125/2019/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ 44, khu phố B, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh B.

Bị đơn: Võ Nhất A, sinh năm 1980

Địa chỉ: Tổ 44, khu phố B, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Đ , sinh năm 1986 và anh Võ Nhất A , sinh năm 1980.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Quá trình chung sống có 02 con chung tên Võ Anh T , sinh năm 2008 và Võ Anh T1 , sinh năm 2014.

Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự thống nhất thỏa thuận giao 02 cháu là Võ Anh T, sinh năm 2008 và Võ Anh T1, sinh năm 2014 cho anh Võ Nhất A trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành. Các đương sự không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác*: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân sơ thẩm:* là 150.000 đồng, các bên đương sự thống nhất chị Nguyễn Thị Đ nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0010851, quyển số 0218 ngày 09/4/2019 của Chi cục thi hành án huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Hoàn lại cho chị Đ số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai nói trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương